

Số: 392/PA-BBT

Phú Quốc, ngày 22 tháng 8 năm 2026

PHƯƠNG ÁN DỰ THẢO

**Về việc bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước
thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư Hồ nước Cửa Cạn tại đặc khu Phú
Quốc, tỉnh An Giang**

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai; Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật các tổ chức tín dụng ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về Quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ về Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về việc quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 948/QĐ-TTg ngày 17/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về giao nhiệm vụ chuẩn bị các điều kiện và thực hiện một số biện pháp để triển khai nhanh các dự án phục vụ Hội nghị APEC 2027 tại thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Nghị Quyết 66.1/2025/NQ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định xử lý khó khăn, vướng mắc về việc lập mới, điều chỉnh và phê duyệt quy hoạch phân khu đối với khu vực hình thành đô thị khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Nghị Quyết 66.3/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về việc tháo gỡ, xử lý vướng mắc để triển khai các dự án trong thời gian Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến 2050 chưa được phê duyệt điều chỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 18/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc thông qua bổ sung Danh mục dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất theo quy hoạch thực hiện trong năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Thông báo số 768/TB-VP ngày 27/6/2025 của về Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thanh Nhân tại cuộc họp Triển khai và giao nhiệm vụ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án công trình phục vụ APEC 2027;

Căn cứ Quyết định số 226/QĐ-BQLKKTPQ ngày 01/9/2017 của Ban Quản lý khu kinh tế Phú Quốc về việc chấp thuận chủ trương đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1554/QĐ-UBND ngày 02/6/2025 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc giao nhiệm vụ thực hiện dự án phục vụ Hội nghị APEC 2027 tại thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 1797/QĐ-UBND ngày 19/06/2025 của UBND tỉnh Kiên Giang về Việc ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp Dự án đầu tư Hồ nước Cửa Cạn;

Căn cứ Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đính chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 881/QĐ-UBND ngày 07/9/2025 của UBND tỉnh An Giang về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu Khu vực hồ nước Cửa Cạn, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang, tỷ lệ 1/2000;

Căn cứ Quyết định số 924/QĐ-UBND ngày 09/09/2025 của UBND tỉnh An Giang phê duyệt Dự án đầu tư Hồ nước Cửa Cạn; Dự án thành phần đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 1512/QĐ-UBND ngày 14/10/2025 của UBND tỉnh An Giang về việc phê duyệt Dự án thành phần bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án đầu tư hồ nước Cửa Cạn;

Căn cứ Quyết định số 12/2025/QĐ-UBND ngày 30/09/2025 của UBND tỉnh An Giang về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Ban hành bảng giá đất lần đầu tỉnh An Giang áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 596/QĐ-UBND ngày 11/02/2026 của UBND tỉnh An Giang về thẩm quyền thực hiện thủ tục đất đai và thủ tục hành chính về đất đai trong thời gian Ủy ban nhân dân tỉnh chưa phân cấp, ủy quyền và ban hành bộ thủ tục hành chính theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính Phủ;

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 của UBND tỉnh An Giang quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh An Giang thực hiện Nghị quyết của Quốc hội quy định một số chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Công văn số 3087/QLĐĐ-KTPTQĐ ngày 01/12/2025 của Cục Quản lý đất đai v/v trả lời Công văn số 4736/SNMT-CCQLĐĐ ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang;

Căn cứ Công văn số 3343/SNNMT-CCQLĐĐ ngày 08/4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc phúc đáp Công văn số 1254/UBND-KT ngày 06/4/2026 của UBND đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang;

Căn cứ Thông báo số 80-TB/ĐU ngày 24/12/2025 của Đảng ủy đặc khu Phú Quốc về Kết luận của Ban thường vụ Đảng ủy đặc khu về việc thực hiện hỗ trợ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 108 Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 9596/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND đặc khu Phú Quốc về việc quyết định biên pháp, mức hỗ trợ khác đối với các trường hợp nhận giao khoán trong khu vực thực hiện dự án đầu tư Hồ nước Cửa Cạn - dự án thành phần đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 10176/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND đặc khu Phú Quốc Ban hành quy định về hỗ trợ khác đối với người sử dụng đất có tài sản gắn liền với đất được tạo lập trái với quy định của pháp luật khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn đặc khu Phú Quốc đối với dự án đầu tư Hồ nước Cửa Cạn (trừ Khu tái định cư Cửa Cạn);

Căn cứ Quyết định số 10492/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 về việc điều chỉnh Quyết định số 10176/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND đặc khu Phú Quốc Ban hành quy định về hỗ trợ khác đối với người sử dụng đất có tài sản gắn liền với đất được tạo lập trái với quy định của pháp luật khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn đặc khu Phú Quốc đối với dự án đầu tư Hồ nước Cửa Cạn (trừ Khu tái định cư Cửa Cạn);

Căn cứ Quyết định số 1273/QĐ-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2026 của UBND đặc khu Phú Quốc về việc phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư Hồ nước Cửa Cạn tại đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 8368/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2026 của UBND đặc khu Phú Quốc về việc phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư Hồ nước Cửa Cạn tại đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 8001/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2026 của UBND đặc khu Phú Quốc về việc đính chính Quyết định số 1273/QĐ-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch UBND đặc khu Phú Quốc về việc phê



duyet phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư Hồ nước Cửa Cạn tại đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang;

Căn cứ Biên bản số 1111/BB-UBND ngày 20/8/2026 của UBND đặc khu Phú Quốc về kết quả xác định nguồn gốc đất, xác định đối tượng hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm, hỗ trợ ổn định đời sống, hỗ trợ tái định cư cho các hộ dân thuộc Dự án đầu tư Hồ nước Cửa đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang;

Căn cứ Thông báo số 4489/TB-UBND ngày 21/8/2026 của UBND đặc khu Phú Quốc về kết luận của Phó Chủ tịch UBND đặc khu - Chủ tịch Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư – Nguyễn Lê Quốc Toàn tại cuộc họp xem xét chủ trương lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án đầu tư Hồ Nước Cửa Cạn (Kèm theo Báo cáo số 662/BC-BBT ngày 21/8/2026 của Ban Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư);

Căn cứ các biên bản điều tra, đo đạc, khảo sát đất đai, cây trồng, vật kiến trúc của các hộ dân trong khu vực quy hoạch dự án đầu tư Hồ nước Cửa Cạn tại khu phố Khu Tượng Cửa Dương, khu phố Ông Lang Cửa Dương và khu phố 2 Cửa Cạn đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang;

I. SƠ LIỆU PHƯƠNG ÁN BỔ SUNG

Theo Biên bản số 1111/BB-UBND ngày 20/8/2026 của UBND đặc khu Phú Quốc về kết quả xác định nguồn gốc đất, xác định đối tượng hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm, hỗ trợ ổn định đời sống, hỗ trợ tái định cư cho các hộ dân thuộc Dự án đầu tư Hồ nước Cửa đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang;

Theo số 4489/TB-UBND ngày 21/8/2026 của UBND đặc khu Phú Quốc về kết luận của Phó Chủ tịch UBND đặc khu - Chủ tịch Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư – Nguyễn Lê Quốc Toàn tại cuộc họp xem xét chủ trương lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án đầu tư Hồ Nước Cửa Cạn (Kèm theo Báo cáo số 662/BC-BBT ngày 21/8/2026 của Ban Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư);

Ban Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phối hợp đơn vị tư vấn tiến hành lập phương án bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư Hồ nước Cửa Cạn tại khu phố Khu Tượng Cửa Dương, khu phố Ông Lang Cửa Dương và khu phố 2 Cửa Cạn đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang cho 7 hộ dân, gồm: Bổ sung hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm với diện tích 13.123,5 m² cho 07 hộ dân, bổ sung kinh phí hỗ trợ ổn định đời sống cho 03 hộ dân. Cụ thể như sau:

1. Về đất đai: Các loại đất cụ thể như sau:

Loại đất	Ký hiệu	Diện tích (m ²)
Đất trồng cây lâu năm	CLN	13.123,5
Tổng cộng		13.123,5

2. Hộ gia đình, cá nhân có đất:

Hộ gia đình, cá nhân	Số hộ	Diện tích (m ²)	Loại đất
Tổng	7	13.123,5	
Hộ gia đình, cá nhân có đất	7	13.123,5	Đất trồng cây lâu năm

3. Về cây trồng: Không có

4. Về vật kiến trúc: Không có

5. Phương án hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm:

Căn cứ Thông báo số 4489/TB-UBND ngày 21/8/2026 của UBND đặc khu Phú Quốc về kết luận của Phó Chủ tịch UBND đặc khu - Chủ tịch Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư – Nguyễn Lê Quốc Toàn tại cuộc họp xem xét chủ trương lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án đầu tư Hồ Nước Cửa Cạn (Kèm theo Báo cáo số 662/BC-BBT ngày 21/8/2026 của Ban Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư);

Căn cứ Biên bản số 1111/BB-UBND ngày 20/8/2026 của UBND đặc khu Phú Quốc về kết quả xác định nguồn gốc đất, xác định đối tượng hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm, hỗ trợ ổn định đời sống, hỗ trợ tái định cư cho các hộ dân thuộc Dự án đầu tư Hồ nước Cửa đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang;

Vị trí đất hỗ trợ tại Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Ban hành bảng giá đất lần đầu tỉnh An Giang áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

Loại đất	Diện tích (m ²)	Ghi chú
Tổng	13.123,5	
CLN - Vị trí 1 - CĐN	12.342,2	
CLN - Vị trí 2 - CĐN	781,3	

6. Phương án bố trí tái định cư: Không có

7. Phương án di dời mồ mả trong phạm vi đất thu hồi : Không có

8. Phương án di chuyển tài sản: Không có

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

2.1. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: 11.158.798.248 đồng.

(Mười một tỷ, một trăm năm mươi tám triệu, bảy trăm chín mươi tám nghìn, hai trăm bốn mươi tám đồng)

2.1.1 Kinh phí bồi thường về đất: Đã được bồi thường tại Quyết định số 1273/QĐ-UBND ngày 04/3/2026 và Quyết định số 8368/QĐ-UBND ngày 02/6/2026 của UBND đặc khu Phú Quốc.

2.1.2. Kinh phí bồi thường cây trồng: Không có

2.1.3. Kinh phí hỗ trợ vật kiến trúc: Không có

2.1.4. Kinh phí bồi thường chi phí di chuyển tài sản: Không có

2.1.5. Kinh phí hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm: 11.063.075.400 đồng

Căn cứ Thông báo số 4489/TB-UBND ngày 21/8/2026 của UBND đặc khu Phú Quốc về kết luận của Phó Chủ tịch UBND đặc khu - Chủ tịch Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư – Nguyễn Lê Quốc Toàn tại cuộc họp xem xét chủ trương lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án đầu tư Hồ Nước Cửa Cạn (Kèm theo Báo cáo số 662/BC-BBT ngày 21/8/2026 của Ban Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư);

Căn cứ Biên bản số 1111/BB-UBND ngày 20/8/2026 của UBND đặc khu Phú Quốc về kết quả xác định nguồn gốc đất, xác định đối tượng hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm, hỗ trợ ổn định đời sống, hỗ trợ tái định cư cho các hộ dân thuộc Dự án đầu tư Hồ nước Cửa đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang;

Đơn giá hỗ trợ căn cứ Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Ban hành bảng giá đất lần đầu tỉnh An Giang áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026;

Loại đất	Diện tích (m ²)	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Diễn giải về đơn giá
Tổng	13.123,5		11.063.075.400	
CLN - Vị trí 1 - CĐN	12.342,2	858.000	10.589.607.600	286.000 x 3 lần
CLN - Vị trí 2 - CĐN	781,3	606.000	473.467.800	202.000 x 3 lần

2.1.6. Kinh phí hỗ trợ ổn định đời sống: 82.404.000 đồng

Căn cứ Thông báo số 4489/TB-UBND ngày 21/8/2026 của UBND đặc khu Phú Quốc về kết luận của Phó Chủ tịch UBND đặc khu - Chủ tịch Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư – Nguyễn Lê Quốc Toàn tại cuộc họp xem xét chủ trương lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án đầu tư Hồ Nước Cửa Cạn (Kèm theo Báo cáo số 662/BC-BBT ngày 21/8/2026 của Ban Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư);

Căn cứ Biên bản số 1111/BB-UBND ngày 20/8/2026 của UBND đặc khu Phú Quốc về kết quả xác định nguồn gốc đất, xác định đối tượng hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm, hỗ trợ ổn định đời sống, hỗ trợ tái định cư cho các hộ dân thuộc Dự án đầu tư Hồ nước Cửa đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang;

Căn cứ Điều 19 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ và Điều 11 Quyết định số 12/2025/QĐ-UBND ngày 30/9/2025 của UBND tỉnh An Giang;

Giá gạo hỗ trợ ổn định đời sống theo Báo cáo số 856/BC-STC ngày 04/8/2026 của Sở Tài chính về tình hình giá cả thị trường và công tác quản lý nhà nước về giá tháng 7 năm 2026 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Loại hỗ trợ	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá HT (đồng/khẩu)	Thành tiền (đồng)	Diễn giải
Tổng		15		82.404.000	
Ôn định đời sống 12 tháng	khẩu	9	6.867.000	61.803.000	Giá gạo trung bình tháng 5/2026 là 19.075 đ/kg x 30 kg gạo x 12 tháng = 6.867.000 đ/khẩu
Ôn định đời sống 6 tháng	Khẩu	6	3.433.500	20.601.000	Giá gạo trung bình tháng 5/2026 là 19.075 đ/kg x 30 kg gạo x 6 tháng = 3.433.500 đ/khẩu

2.1.7. Kinh phí hỗ trợ tạm cư: Không có

2.1.8. Số tiền chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai (nếu có): Không có

2.1.9. Kinh phí phục vụ công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:

Căn cứ Điều 21, Quyết định số 12/2025/QĐ-UBND ngày 30/09/2025 của UBND tỉnh An Giang: Kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được lập dự toán chi phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư của từng dự án theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP của Chính Phủ.

Nguồn kinh phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện theo Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2026 của UBND đặc khu Phú Quốc về việc phê duyệt dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Đầu tư Hồ nước Cửa Cạn.

2.1.10. Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán: 13.318.848 đồng.

Căn cứ khoản 1, Điều 45 Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính Phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công, được tính như sau:

Tổng giá trị dự án (Gi) = PA_{chính} + PA_{Lần 1} + PA_{Đang trình} = 70.374.852.474 + 6.719.863.631 + 11.145.479.400 = 88.240.195.505 đồng

Ta có: Ka = 0,225%; Kb = 0,285%;

Gi = 88.240.195.505 đồng;

Ga = 500.000.000.000 đồng; Gb = 100.000.000.000 đồng.

$$Ki = Kb - \frac{(Kb - Ka) \times (Gi - Gb)}{(Ga - Gb)}$$

$$Ki = 0,285\% - \frac{(0,285\% - 0,225\%) \times (88.240.195.505 - 50.000.000.000)}{(100.000.000.000 - 50.000.000.000)}$$

Ki-TTPD = 0,239%

Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán: $Ki-TTPD \times \text{Giá trị của dự án (đang trình)} \times 50\% = 0,239\% \times 11.145.479.400 \times 50\% = 13.318.848 \text{ đồng.}$

2.2. Tiến độ thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:

2.3. Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản: (kèm theo phương án chi tiết từng hộ).

2.4. Các nội dung khác liên quan đến bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): Không có.

Nguồn kinh phí từ vốn đầu tư công chuyển vào tài khoản của Ban Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đặc khu Phú Quốc quản lý và chi trả./.

Nơi nhận:

- UBND đặc khu Phú Quốc (b/c);
- Chủ tịch HĐBTHT&TĐC đặc khu (b/c);
- Chủ tịch HĐĐPĐA đặc khu (b/c);
- Lãnh đạo Ban;
- Tổ Bồi thường và GPMB;
- Lưu: VT, dcthanh.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Trần Thanh Huyền